TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**
Số: 05/2022/QĐCNHGT-DS	*Cao Lãnh, ngày 18 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của chị Trương Thị Diễm K, anh Trương Thanh L và Trương Thanh M.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đề ngày 22 tháng 02 năm 2022 của chị Trương Thị Diễm K.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 4 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Trương Thị Diễm K - sinh năm 1985;
Địa chỉ: ấp 1, xã H, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

Người bị kiện: Anh Trương Văn L - sinh năm 1990;

Chị Trương Thanh M – sinh năm 1990;
Địa chỉ: ấp 4, xã G, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 4 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 4 năm 2022, cụ thể như sau:

Chị Trương Thị Diễm K, chị Trương Thanh M và anh Trương Văn L thống nhất chấm dứt hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số 6343, ngày 22/12/2021, lập tại Phòng công chứng số 014, giữa Trương Thanh M và Trương

Thị Diễm K đối với diện tích đất: 4.039,9m^2, thửa đất số 43, tờ bản đồ số 50, địa chỉ thửa đất: xã A, huyện Thanh Bình, Đồng Tháp.

Chị Trương Thanh M và anh Trương Văn L đồng ý trả cho chị Trương Thị Diễm K số tiền 220.000.000 đồng (Hai trăm hai mươi triệu đồng chẵn)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu cầu thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ Luật dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các bên tham gia hòa giải;*
- *VKSND huyện Cao Lãnh;*
- *THADS huyện Cao Lãnh;*
- *Lưu TA.*

THẨM PHÁN

Trần Văn Đô